



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC NHIỆM KỲ 2021-2026

- 1. Họ và tên thường dùng: **VŨ ĐÌNH ĐÀNG**
- 2. Họ và tên khai sinh: **VŨ ĐÌNH ĐÀNG**
- 3. Ngày, tháng, năm sinh: 01/05/1964.
- 4. Giới tính: Nam.
- 5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- 6. Nơi đăng ký khai sinh: Thôn Đan Giáp, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
- 7. Quê quán: Thôn Đan Giáp, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
- 8. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Phú Cường, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Nơi ở hiện nay: Số 61, đường Huỳnh Văn Nghệ, khu phố Phú Cường, phường Tân Phú thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- 9. Số CMND: 285802555; Ngày cấp: 18/04/2017; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Bình Phước.
- 10. Dân tộc: Kinh.
- 11. Tôn giáo: Không.
- 12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quân sự.
 - Lý luận chính trị: Cao cấp.
 - Ngoại ngữ: Anh văn A.
- 13. Nghề nghiệp hiện nay: **Cán bộ.**
- 14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng ban Kinh tế, tổng hợp Hội Cựu chiến binh tỉnh.
- 15. Nơi **công tác**: Hội Cựu chiến binh tỉnh Bình Phước.
- 16. Ngày vào Đảng: 11/11/1988
 - Ngày chính thức: 11/11/1989; Số thẻ Đảng viên: 56.005081
 - Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư chi bộ Hội Cựu chiến binh tỉnh.
- 17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.**
- 18. Tình trạng sức khỏe: Trung bình.
- 19. Các hình thức khen thưởng Nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba năm 2019; Huân chương Quân kỳ quyết thắng năm 2011.
- 20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- 21. **Là đại biểu Quốc hội khóa:** Không.
- 22. **Là đại biểu Hội đồng nhân dân:** Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hớn Quản nhiệm kỳ 2010 - 2015.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 9/1984 đến tháng 7/1987	Hạ sỹ, học viên trường sỹ quan Chỉ huy kỹ thuật tăng thiết giáp.
Từ tháng 8/1987 đến tháng 12/1989	Thiếu úy, Trung úy, Trung đội trưởng, Đại đội 2, Tiểu đoàn 27 tăng thiết giáp (Mặt trận 779 Campuchia).
Từ tháng 01/1990 đến tháng 8/1997	Thượng úy, Đại úy, Đại phó Quân sự, Đại đội trưởng Tiểu đoàn thiết giáp 22, Sư đoàn bộ binh 5, Quân khu 7, Phó Bí thư Chi bộ.
Từ tháng 9/1997 đến tháng 7/1999	Đại úy, Đại đội trưởng Tiểu đoàn thiết giáp 22 - Trung đoàn 26 tăng thiết giáp. Học Đại học Đại cương CT5 trường Cao đẳng Kỹ thuật Vinhempic.
Từ tháng 8/1999 đến tháng 9/2004	Đại úy, Đại đội trưởng, trợ lý tác huấn Phòng Tham mưu Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Phó Bí thư chi bộ.
Từ tháng 10/2004 đến tháng 6/2008	Thiếu tá, Trung tá, Phó Tiểu đoàn trưởng, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 208, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước; Phó Bí thư Đảng ủy.
Từ tháng 7/2008 đến tháng 9/2009	Trung tá, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chơn Thành, Học viện Lục quân; Đảng ủy viên Đảng ủy Quân sự huyện.
Từ tháng 10/2009 đến tháng 7/2018	Trung tá, Thượng tá, Phó Chỉ huy trưởng tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hớn Quản, Bồi dưỡng lớp cao cấp Lý luận Chính trị, Học viện Lục quân; Đảng ủy viên Đảng ủy Quân sự huyện, Ủy viên thường vụ huyện ủy Hớn Quản.
Từ tháng 8/2018 đến tháng 6/2019	Đại tá nghỉ hưu.
Từ tháng 7/2019 đến nay	Trưởng Ban Kinh tế - Tổng hợp Hội Cựu chiến binh tỉnh, Phó Bí thư chi bộ cơ quan, Ủy viên thường vụ Hội Cựu chiến binh tỉnh

Bình Phước, ngày 09 tháng 3 năm 2021
Đã ký
Vũ Đình Đàng